

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 3  
CATALOGUE DÂY CÁP /  
GƯƠNG CHIẾU HẬU HONDA  
WAVE 100 KWYP (2013)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · Dùng cho  
HONDA WAVE (2013)

Sơ đồ online:

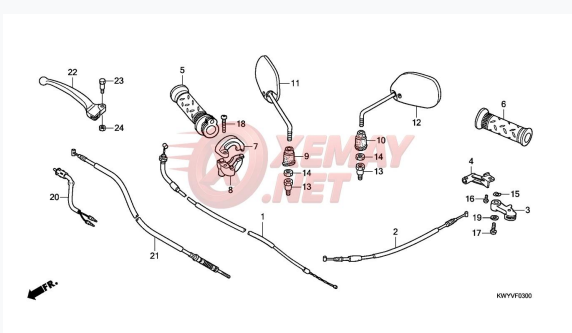
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-3-catalogue-day-cap-guong-chieu-hau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003815> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                          |                                    |                                    |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 26 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 26/26 | <b>Tổng giá trị:</b><br>1,027,197đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 3 CATALOGUE DÂY  
CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU HONDA WAVE  
100 KWYP (2013)



Mã EPC EPCDOV0003815

Thương hiệu HONDA

Dòng xe WAVE

Năm SX 2013

Loại hệ thống FRAME

Danh mục CATALOGUE WAVE 100  
KWYP (2013)

Số phụ tùng 26 chi tiết

Tổng giá trị 1,027,197đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 3 CATALOGUE DÂY CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU HONDA WAVE 100 KWYP (2013):**

| # | Tên phụ tùng                                          | Mã SKU      | SL | Giá lẻ  |
|---|-------------------------------------------------------|-------------|----|---------|
| 1 | Dây ga 17910-KTL-740 HONDA WAVE 100                   | 17910KTL740 | 1  | 73,819đ |
| 2 | DÂY LE 17950-KFL-D00 HONDA WAVE 100                   | 17950KFLD00 | 1  | 51,988đ |
| 2 | DÂY LE 17950-KWY-A30 HONDA WAVE 100                   | 17950KWYA30 | 1  | 66,641đ |
| 3 | Cần kéo le 17961-KFM-900 HONDA FUTURE, WAVE 110       | 17961KFM900 | 1  | 30,148đ |
| 4 | Giá giữ dây le 17962-KFM-900 HONDA FUTURE, WAVE 100   | 17962KFM900 | 1  | 64,291đ |
| 5 | Tay ga 53140-KPH-970 HONDA FUTURE, WAVE 100           | 53140KPH970 | 1  | 49,085đ |
| 6 | Tay nắm bên trái 53166-KFL-D20 HONDA FUTURE, WAVE 100 | 53166KFLD20 | 1  | 37,733đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                         | Mã SKU                       | SL | Giá lẻ  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----|---------|
| 7  | Giá bắt tay ga trên 53167-KFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110                | <a href="#">53167KFM900</a>  | 1  | 33,117đ |
| 8  | Giá bắt tay ga dưới 53168-KFM-900 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, FUTURE, LEAD 110, SH 125, SH 150, VISION 110, WAVE 110                                                             | <a href="#">53168KFM900</a>  | 1  | 41,949đ |
| 8  | Ốp phía dưới tay ga 53168-KFM-901 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH MODE, VISION 110, WAVE 100                                                                                       | <a href="#">53168KFM901</a>  | 1  | 39,741đ |
| 9  | Chụp cao su ốc khoá gương 88113-KET-900 HONDA WAVE 100                                                                                                                               | <a href="#">88113KET900</a>  | 1  | 21,384đ |
| 10 | Chụp cao su ốc khoá gương 88113-KTL-740 HONDA WAVE 100                                                                                                                               | <a href="#">88113KTL740</a>  | 1  | 21,384đ |
| 11 | Gương phải 88210-KFV-830 HONDA DREAM 110, SUPER DREAM, WAVE 110                                                                                                                      | <a href="#">88210KFV830</a>  | 1  | 75,329đ |
| 12 | Gương trái 88220-KFV-830 HONDA DREAM 110, SUPER DREAM, WAVE 110                                                                                                                      | <a href="#">88220KFV830</a>  | 1  | 75,329đ |
| 13 | Bu lông nổi chân gương 10MM 90003-MY5-720 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110       | <a href="#">90003MY5720</a>  | 1  | 29,463đ |
| 14 | Đai ốc gương 10mm 90201-MW3-620 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 250, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110 | <a href="#">90201MW3620</a>  | 1  | 10,854đ |
| 15 | Đệm có sóng 90442-147-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, SH, WAVE                                                                                                                     | <a href="#">90442147000</a>  | 1  | 18,426đ |
| 16 | Vít 5x10 93500-050-100G HONDA DREAM, FUTURE 125, SUPER DREAM, WAVE 110                                                                                                               | <a href="#">93500050100G</a> | 1  | 28,941đ |
| 17 | Vít 5x12 93500-050-120G HONDA FUTURE 125, WAVE 110                                                                                                                                   | <a href="#">93500050120G</a> | 1  | 14,472đ |
| 18 | Vít 5x25 93500-050-250G HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, DREAM 110, FUTURE 125, REBEL 300, WAVE 110, WINNER R                                                                     | <a href="#">93500050250G</a> | 1  | 10,854đ |
| 19 | Đệm phẳng 5mm 94103-05700 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE                                                                                                                                  | <a href="#">9410305700</a>   | 1  | 10,854đ |
| 20 | Công tắc đèn phanh trước 35340-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, LEAD 110, VISION 110, WAVE 110                                                                     | <a href="#">35340KPH901</a>  | 1  | 60,192đ |
| 21 | Bộ dây phanh trước 45450-KPH-670 HONDA WAVE 100                                                                                                                                      | <a href="#">45450KPH670</a>  | 1  | 88,093đ |
| 22 | Tay phanh bên phải 53175-KRS-690 HONDA WAVE 100                                                                                                                                      | <a href="#">53175KRS690</a>  | 1  | 40,548đ |
| 23 | Bu lông bắt tay phanh 90115-KRS-690 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, WAVE 100                                                                                                         | <a href="#">90115KRS690</a>  | 1  | 18,090đ |
| 24 | Đai ốc 5mm 94001-050-000S HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100                                                                                                                         | <a href="#">94001050000S</a> | 1  | 14,472đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

## Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WAVE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

## Hướng dẫn tra cứu

### Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-3-catalogue-day-cap-guong-chieu-hau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003815> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 3 CATALOGUE DÂY CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003815). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-3-catalogue-day-cap-guong-chieu-hau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003815>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 3 CATALOGUE DÂY CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003815)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-3-catalogue-day-cap-guong-chieu-hau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003815>. Truy cập 06/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 3 CATALOGUE DÂY CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003815)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-3-catalogue-day-cap-guong-chieu-hau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003815>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 3 CATALOGUE DÂY CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003815)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.